

Số: 06/2026/QĐ-VDS

Ngày: 29/5/2026

V/v: “Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết”

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**

Với thành phần giải quyết việc dân sự:

- Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Danh Hùng - Thẩm phán

- Thư ký phiên họp: Bà Cao Thị Vân – Thẩm tra viên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 – Nghệ An tham gia phiên họp:

Ông Lê Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 05 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 3 - Nghệ An mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 161/2025/TLST - DS ngày 18/11/2025 về việc “Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết” theo Thông báo về phiên họp dân sự ngày 05/5/2026, gồm những người tham gia tố tụng sau:

- Người yêu cầu: bà Trần Thị L, sinh năm 1967 – có mặt

Trú tại: Thôn H, xã H, tỉnh Nghệ An

- Người bị yêu cầu: Anh Trần Xuân H, sinh ngày 10/10/1985 – vắng mặt

Nơi cư trú cuối cùng: Thôn H, xã H, tỉnh Nghệ An

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Trần Thị H1, sinh năm 1988 – vắng mặt

Nơi ĐKKHKT: Thôn H, xã H, tỉnh Nghệ An

Người đại diện theo ủy quyền: bà Trần Thị N, sinh năm 1978 – có mặt

Trú tại: thôn H, xã H, tỉnh Nghệ An

(Giấy ủy quyền được chứng thực ngày 05/11/2025)

2. Anh Trần H2, sinh năm 1993 – vắng mặt, hiện đang ở Đài Loan không rõ địa chỉ cụ thể

Nơi ĐKKHKT: Thôn H, xã H, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

- Tại đơn yêu cầu, bản tự khai và tại phiên họp người yêu cầu bà Trần Thị L trình bày như sau: bà với ông Trần Xuân S kết hôn và sinh được 03 người con là Trần Xuân H, sinh năm 1985, Trần Thị H1, sinh năm 1988 và Trần H2, sinh năm 1993. Năm 2009, chồng bà là ông Trần Xuân S chết không để lại di chúc. Con trai đầu của bà là anh Trần Xuân H sinh ngày 10/10/1985. Vào năm 2010, anh H có đi sang Malaysia làm ăn. Thời gian đầu vẫn liên lạc về với gia đình và gửi tiền về cho bà. Nhưng đến ngày 27/7/2012 anh H vào Ngân hàng để gửi tiền về cho gia đình

thì bị bắt cóc (thông tin do Cảnh sát Malaysia cung cấp). Từ đó đến nay thì anh **H** mất liên lạc với gia đình và gia đình không hề có bất kỳ tin tức gì của anh **H**. Mặc dù gia đình đã nhiều lần tổ chức tìm kiếm nhưng đều không có kết quả. Nay anh **Trần Xuân H** đã mất tích nhiều năm cho nên việc thực hiện quyền dân sự của bà và các con đối với tài sản chung của vợ chồng bà cũng như các giao dịch liên quan đến gia đình bà gặp rất nhiều khó khăn và không thực hiện được. Nên đã ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của bà cũng như các con của bà. Vì vậy, bà **Trần Thị L** làm đơn đề nghị Tòa án tuyên bố anh **Trần Xuân H** là đã chết.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị **Trần Thị H1** trình bày tại Bản tự khai:* bố mẹ chị là ông **Trần Xuân S** và bà **Trần Thị L** sinh được 3 người con là **Trần Xuân H**, **Trần H2** và **Trần Thị H1**. Năm 2010, anh trai chị là **Trần Xuân H** có sang Malaysia làm ăn. Thời gian đầu vẫn liên lạc về với gia đình và gửi tiền về cho bố mẹ. Nhưng đến ngày 27/7/2012 anh **H** vào Ngân hàng để gửi tiền về cho gia đình thì bị bắt cóc (thông tin do Cảnh sát Malaysia cung cấp). Từ đó đến nay gia đình không còn nhận được bất cứ thông tin gì của anh **H** nữa. Mặc dù gia đình đã nhiều lần tìm kiếm, bản thân chị khi sang Malaysia làm ăn cũng đã nhiều lần đi tìm kiếm nhưng không có kết quả. Nay mẹ chị là bà **Trần Thị L** làm đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố anh **Trần Xuân H** là đã chết thì chị đồng ý và đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật. Nay chị đang sinh sống và làm việc tại Malaysia chỉ về nước được thời gian ngắn nên đề nghị Tòa án tạo điều kiện cho chị được vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ việc, các văn bản đề nghị tổng đạt cho Người đại diện theo ủy quyền của tôi là chị **Trần Thị N**, trú tại **Thôn H, xã H, tỉnh Nghệ An**. Chị cam kết và chịu trách nhiệm với nội dung trên.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh **Trần H2**, sinh ngày 27/2/1993 số CCCD 040093038135 là con trai đẻ của bà **Trần Thị L** và ông **Trần Xuân S** có đăng ký hộ khẩu tại **thôn H, xã H, tỉnh Nghệ An** nhưng hiện nay không có mặt tại địa phương, gia đình cung cấp thông tin anh **Trần H2** đã đi xuất khẩu lao động tại Đài Loan, nhưng không ai biết địa chỉ cụ thể nên không thể cung cấp cho Tòa án.

Theo Công văn số 5300/QLXNC-Đ1 ngày 16/12/2025 của **phòng Q Công an tỉnh N**, anh **Trần H2** xuất cảnh gần nhất ngày 06/6/2024 qua cửa khẩu SBQT Nội Bài bằng hộ chiếu E01928855, hiện chưa có thông tin nhập cảnh. Vì vậy, sau khi thụ lý, Tòa án đã tổng đạt cho người thân và niêm yết hợp lệ các văn bản tố tụng đối với anh **Trần H2**.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 – Nghệ An phát biểu ý kiến:

Việc giải quyết việc dân sự được thụ lý và giải quyết theo đúng thẩm quyền tại điều 27, 35, 39 Bộ luật tố tụng dân sự. Tòa án đã xác định đầy đủ tư cách tham gia tố tụng của các đương sự. Trong quá trình giải quyết vụ việc dân sự và tại phiên họp Thẩm phán và hội đồng giải quyết việc dân sự đã tiến hành đúng, đầy đủ các trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự. Việc chấp hành

pháp luật của những người tham gia tố tụng chấp hành đúng các quy định của pháp luật tại điều 362, 367 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về đường lối giải quyết việc dân sự: đề nghị Tòa án áp dụng các điều 361, 370, 371, 372, 391, 393 Bộ luật tố tụng dân sự chấp nhận yêu cầu tuyên bố anh **Trần Xuân H** là đã chết của bà **Trần Thị L**. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Bà **Trần Thị L** được miễn lệ phí dân sự theo quy định của pháp luật. Về quyền kháng cáo của các đương sự được thực hiện theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, Tòa án nhận định:ư

1. *Về thủ tục tố tụng*: Đây là vụ việc dân sự được quy định tại khoản 4 điều 27 BLTTDS, anh **Trần Xuân H**, sinh năm 1985 có đăng ký hộ khẩu và nơi cư trú cuối cùng tại **thôn H, xã H, tỉnh Nghệ An** nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực 3 - Nghệ An theo quy định tại Điều 35, điểm b, khoản 2 điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự. Quá trình giải quyết vụ án có căn cứ xác định hiện nay người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh **Trần H2** đang cư trú tại nước ngoài và vẫn liên lạc về với gia đình, Tòa án đã tiến hành các thủ tục niêm yết, xác minh tại nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với anh **Trần H2** và tổng đạt các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật, thân nhân đã có văn bản trình bày ý kiến, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị **Trần Thị H1** có đơn xin vắng mặt và có người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng nên Tòa án tiến hành phiên họp vắng mặt những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo khoản 3 điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự.

Sau khi thụ lý vụ việc dân sự, Tòa án đã tiến hành các thủ tục thông báo tìm kiếm, các trình tự thủ tục giải quyết việc dân sự được đảm bảo theo quy định tại các điều 388, 392, 393 Bộ luật tố tụng dân sự.

2. *Về nội dung yêu cầu*:

- Người yêu cầu bà **Trần Thị L**, sinh năm 1967 là mẹ ruột của anh **Trần Xuân H** nên bà **L** có quyền yêu cầu Tòa án tuyên bố anh **Trần Xuân H** là đã chết, bà **Trần Thị L** thực hiện đúng quyền yêu cầu tại điểm d khoản 1, điều 71 Bộ luật dân sự, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ tố tụng, việc cung cấp các tài liệu, chứng cứ được đảm bảo đúng quy định tại điều 391 BLTTDS. Anh **Trần Xuân H** đã được người thân xác định đã không còn cư trú tại nơi cư trú cuối cùng là **Thôn H, xã H, tỉnh Nghệ An** và mất liên lạc với gia đình từ năm 2012 đến nay. Chính quyền địa phương cũng đã xác nhận không biết rõ thông tin anh **H** làm gì, ở đâu.

Sau khi thụ lý vụ việc dân sự, Tòa án nhân dân Khu vực 3 – Nghệ An đã ra Quyết định thông báo tìm kiếm người được yêu cầu tuyên bố là đã chết số 01/QĐ-TA ngày 02/12/2025 và được B đăng tin trên các số báo 101 ngày 17/12/2025, 102 ngày 19/12/2025, 103 ngày 24/12/2025, Đài tiếng nói Việt Nam phát trên kênh VOV2 vào 17h30 ngày 15/12/2025, 13h25 ngày 16/12/2025 và 17h30 ngày 17/12/2025. Kể từ thời điểm đăng thông báo đến nay Tòa án cũng như gia đình anh Trần Xuân H không nhận được thông tin xác thực nào của anh Trần Xuân H. Như vậy, anh Trần Xuân H đã biệt tích 05 năm liền trở lên và không có thông tin xác thực là còn sống. Do đó căn cứ vào khoản 1 điều 68, điểm d khoản 1 điều 71 Bộ luật dân sự, điều 393 Bộ luật tố tụng dân sự để chấp nhận đơn yêu cầu của bà Trần Thị L về việc tuyên bố anh Trần Xuân H là đã chết.

- Về xác định ngày chết của anh Trần Xuân H: Theo lời trình bày của các đương sự đều thống nhất vào ngày 27/07/2012, anh Trần Xuân H mất liên lạc với gia đình. Đây là tình tiết không phải chứng minh, do đó xác định ngày 27/7/2012 là ngày biết được tin tức cuối cùng của anh Trần Xuân H. Như vậy căn cứ vào quy định tại điểm d, khoản 1 điều 71 BLDS “*biệt tích 05 năm liền trở lên và không có tin tức xác thực là còn sống*”, thời hạn 05 năm được tính từ ngày 27/7/2012 nên ngày chết của anh Trần Xuân H được xác định là “*ngày đầu tiên kế tiếp của ngày kết thúc thời hạn 05 năm liền kể kể từ ngày biết được tin tức cuối cùng về người đó*”, tức là ngày 28/7/2017.

- Về lệ phí giải quyết việc dân sự: căn cứ Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bà Trần Thị L phải nộp 300.000 đồng lệ phí việc dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng lệ phí dân sự đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002883 ngày 18/11/2025 tại Phòng thi hành án dân sự Khu vực 3 – Nghệ An.

- Về quyền kháng cáo của các đương sự được thực hiện theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Điểm d khoản 1 điều 71, điều 72 Bộ luật dân sự; khoản 4, điều 27; điều 35; điều 39, các điều 361, 370, 371, 372, 391, 393, 479 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu tuyên bố một người là đã chết của bà Trần Thị L.

2. Tuyên bố anh **Trần Xuân H**, sinh ngày 10/10/1985, nơi cư trú cuối cùng: **Thôn H, xã H, tỉnh Nghệ An** là đã chết. Ngày chết của anh **Trần Xuân H** được tính từ ngày 28/7/2017.

Khi quyết định của Tòa án tuyên bố anh **Trần Xuân H** là đã chết có hiệu lực pháp luật thì quan hệ về hôn nhân, gia đình và các quan hệ nhân thân khác của anh **Trần Xuân H** được giải quyết như đối với người đã chết.

Quan hệ tài sản của anh **Trần Xuân H** được giải quyết như đối với người đã chết; tài sản của anh **Trần Xuân H** được giải quyết theo quy định của pháp luật về thừa kế.

3. Lệ phí giải quyết việc dân sự: bà **Trần Thị L** phải nộp 300.000 (*Ba trăm ngàn*) đồng lệ phí việc dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng lệ phí dân sự đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002883 ngày 18/11/2025 tại Phòng thi hành án dân sự Khu vực 3 – Nghệ An.

4. Bà **Trần Thị L**, người đại diện theo ủy quyền của chị **Trần Thị H1** có mặt có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị **Trần Thị H1** vắng mặt có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Anh **Trần H2** vắng mặt được quyền kháng cáo Quyết định lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 01 tháng kể từ ngày nhận được Quyết định được tổng đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày Quyết định được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 – Nghệ An có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND Khu vực 3 – Nghệ An;
- Phòng THADS Khu vực 3 – Nghệ An;
- UBND xã Hải Châu;
- Các đương sự;
- Lưu HS, lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

Nguyễn Danh Hùng

